

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 09 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Thúy

Bà Quàng Thị Kim

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Mạnh Hùng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Hải T, sinh ngày: 29 tháng 10 năm 1978, tại thành phố SL, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Trần Văn B (tên gọi khác: Trần Thanh B) (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1956), có vợ là Phạm Thu H (đã ly hôn); bị cáo không có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/7/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (nay là thành phố SL), tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 17/9/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố SL. Người đại diện theo pháp luật: Anh Cầm Việt Q - Giám đốc Ban quản lý. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1970; trú tại: Tổ 8, phường QT, thành phố

SL, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Nguyễn Phúc H, sinh năm: 1975; trú tại: Tổ 6, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên trong thời gian từ tháng 5/2022 đến ngày 12/6/2022, Trần Hải T đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố SL với tổng giá trị chiếm đoạt là 11.563.000đ (Mười một triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn đồng), cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 5/2022 (*không nhớ ngày*), Trần Hải T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu sơn trắng, BKS (biển kiểm soát): 30Z6-2465 đi từ nhà ở tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La đến khu đô thị 4B tại tổ 9, phường CL, thành phố SL thì nhìn trên đường sát mép vỉa hè có 01 tấm gang chắn rác kích thước khoảng 86cm x 43cm x 3cm, nặng 30 kg. Lúc này trời đang mưa, quan sát xung quanh không có ai nên T điều khiển xe mô tô đến gần rồi xuống xe, dùng hai tay nhấc tấm gang chắn rác, màu đen, đã rỉ sét, bám đất, để ở giá để chân phía trước của xe mô tô (*vị trí giữa tay lái và yên xe*). Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về hướng ngã ba QT, T nhìn thấy tại khu vực tiếp giáp vỉa hè Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh phường TH, thành phố SL có 02 tấm gang chắn rác kích thước 86cm x 43cm x 3cm, nặng 30kg. Quan sát xung quanh không có ai, T đi xuống xe rồi dùng hai tay nhấc tấm kim loại, màu đen, đã rỉ sét, bám đất, để ở chỗ để chân phía trước của xe mô tô rồi điều khiển xe đi về hướng Hà Nội. Khi đi đến khu vực tổ 8, phường QT, thành phố SL, T đi vào quán thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị Th bán với giá 100.000đ/1 tấm. Số tiền có được T đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 08/6/2022, Trần Hải T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, sơn màu trắng, BKS: 30Z6-2465 đi từ nhà ở tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La đến đường TC thuộc tổ 1, phường TH, thành phố SL, Trần Hải T phát hiện trên đường sát mép vỉa hè (*phía trước quán băng đĩa Trọng Đại, số 211 đường Trường Chinh*) có 01 tấm gang chắn rác có kích thước 86cm x 29cm x 3cm, nặng 14kg. Quan sát xung quanh không có ai, T xuống xe dùng hai tay nhấc tấm gang chắn rác lên để ở chỗ để chân phía trước của xe mô tô (*vị trí giữa tay lái và yên xe*), T tiếp tục điều khiển xe đi về hướng ngã ba TH, T nhìn thấy bên trái vỉa hè có 01 tấm gang chắn rác có kích thước 86cm x 29cm x 3cm, nặng 14kg, nhìn xung quanh không có ai T xuống xe dùng hai tay nhấc tấm gang chắn rác lên để ở chỗ để chân phía trước của xe mô tô (*vị trí giữa tay lái và yên xe*) rồi điều khiển xe đi đến quán thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị Th bán với giá 100.000đ/ 1 tấm. Số tiền có được bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 09/6/2022, Trần Hải T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu sơn trắng, BKS: 30Z6-2465 đi từ nhà ở tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La đến tổ 04, phường TH, thành phố SL, mục đích tìm xem ở đâu có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường TC

thuộc tổ 3, phường TH, thành phố SL, T phát hiện trên đường sát mép vỉa hè (*Phía trước trung tâm di động Tường Apple số 115, đường Trường Chinh*) có 01 tấm gang chắn rác có kích thước 86cm x 29cm x 3cm, nặng 14kg, quan sát xung quanh thấy không có ai T xuống xe và dùng hai tay nhấc tấm gang chắn rác lên và để ở chỗ để chân phía trước của xe máy rồi điều khiển xe đến quán thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị Th tại khu vực tổ 8, phường QT, thành phố SL. T bán được số tiền 100.000đ và đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 21 giờ, ngày 10/6/2022, Trần Hải T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu sơn trắng, BKS: 30Z6-2465 đi từ nhà ở tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La đến tổ 04, phường TH, thành phố SL. T phát hiện trên đường sát mép vỉa hè (*phía trước quán thời trang Ngọc Thặng số 112 đường Trường Chinh*) có 01 tấm gang chắn rác có kích thước 86cm x 29cm x 3cm, nặng 14kg, quan sát xung quanh không có ai T đã dùng tay nhấc tấm gang lên để ở giá để chân phía trước của xe mô tô rồi điều khiển xe đến quán thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị Th tại khu vực tổ 8, phường QT, thành phố SL bán lấy số tiền 100.000đ và đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ năm: Khoảng 19 giờ ngày 12/6/2022, Trần Hải T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu sơn trắng, BKS: 30Z6-2465 đi trên đường dân sinh khu đô thị bản B, phường C, thành phố SL thì phát hiện trên đường sát mép vỉa hè (*Cạnh đại lý hoa quả M*) có 01 tấm gang chắn rác có kích thước 86cm x 29cm x 3cm, nặng 14 kg, quan sát xung quanh không có ai, T đã dùng tay nhấc tấm kim loại lên để ở giá để chân phía trước của xe mô tô rồi điều khiển xe mang tấm gang chắn rác đi tiêu thụ nhưng chưa kịp tiêu thụ thì bị công an phát hiện thu giữ.

Vật chứng thu giữ là: 01 tấm gang chắn rác nặng 14kg kích thước 86cm x 29cm x 3cm và 03 tấm gang chắn rác có khối lượng 30kg có kích thước là 86cm x 43cm x 3cm tại quán thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Th; 01 tấm gang chắn rác nặng 14kg kích thước 86cm x 29cm x 3cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại xe LIBERTY, màu sơn trắng, đã qua sử dụng và 01 Biển kiểm soát 30Z6 – 2465 của Trần Hải T.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 19/KL-HĐĐGTS ngày 09/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - thành phố SL kết luận: 02 tấm gang chắn rác có đặc điểm giống nhau, mỗi tấm nặng 14 kg, có kích thước 86cm x 29cm x 3cm có giá trị còn lại là: 1.220.000đ x 2 tấm = 2.440.000đ; 03 tấm gang chắn rác có đặc điểm giống nhau mỗi tấm nặng 30kg, có kích thước 86cm x 43cm x 3cm có giá trị còn lại là: 1.821.000đ x 3 tấm = 5.463.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 11.563.000đ (Mười một triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 1460/KL – KTHS và 1461/KL - KTHS ngày 29/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Biển kiểm soát 30Z6 – 2465 gửi giám định là biển kiểm soát giả; Số máy M389M536563, số khung ZAPM6710000017851 của xe mô tô gửi giám định là số nguyên thủy.

Đối với 05 tấm kim loại (trong đó 02 tấm có khối lượng 14 kg, kích thước mỗi tấm 86cm x 29cm x 3m và 03 tấm có khối lượng 30 kg, mỗi tấm có kích

thước là 86cm x 43cm x 3cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố SL. Ngày 22/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố SL đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Ban quản lý dự án đầu tư, xây dựng thành phố SL.

Đối với 03 tấm kim loại có khối lượng 14 kg, kích thước mỗi tấm là 86cm x 29cm x 3cm, chị Th khai đã bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 360.000đ (*ba trăm sáu mươi ngàn đồng*) nên không truy thu được 03 tấm kim loại nói trên.

Đối với Nguyễn Thị Th là người đã mua 07 tấm gang chắn rác từ Trần Hải T, chị Th không biết tài sản trên do T trộm cắp mà có.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 15/7/2022 của Đội Cảnh sát giao thông – trật tự, Công an thành phố SL đối với chiếc xe thu giữ của Trần Hải T, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại xe LIBERTY, màu sơn trắng BKS 30Z6 – 2465, xe cũ đã qua sử dụng không có giấy tờ xe, mang biển kiểm soát giả, xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Phúc H, sinh năm 1975, trú tại tổ 6, phường QT, thành phố SL, do anh H mua lại của một người không quen biết với giá 3.000.000 đồng từ năm 2021 với mục đích để lấy phụ tùng còn sử dụng được thay thế cho phụ tùng đã hỏng của xe khác. Anh H cho T mượn xe từ tháng 4/2022 để làm phương tiện đi lại, anh H không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số: 412/CT-VKSTP ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Trần Hải T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Đại diện bị hại anh Cầm Việt Q không yêu cầu bồi thường, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Th không có yêu cầu bồi hoàn, anh Nguyễn Phúc H không yêu cầu gì thêm.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Hải T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hải T từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Nguyễn Phúc H 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại xe LIBERTY, màu sơn trắng, xe cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Biển kiểm soát 30Z6 – 2465.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét.

Bị cáo tự bào chữa, tranh luận: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại là Ban quản lý đầu tư xây dựng thành phố SL, người đại diện theo pháp luật anh Chăm Việt Q – Giám đốc Ban quản lý, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Phúc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ, trong đơn xin xét xử vắng mặt, họ khẳng định không thay đổi lời khai so với lời khai tại cơ quan điều tra và giữ nguyên yêu cầu bồi thường đối với bị cáo. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5 đến ngày 12/6/2022, Trần Hải T đã 05 lần cố ý thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 8 tấm gang chấn rác của Ban quản lý đầu tư xây dựng thành phố SL với tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 11.563.000đ, gồm: 05 tấm kim loại có đặc điểm giống nhau, mỗi tấm nặng 14 kg, có kích thước 86 (dài) x 29 (rộng) x 3cm (dày) có tổng giá trị còn lại là: 6.100.000đ; 03 tấm kim loại có đặc điểm giống nhau mỗi tấm nặng 30kg, có kích thước 86cm x 43cm x 3cm có tổng giá trị còn lại là: 5.463.000đ của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố SL do anh Chăm Việt Q, trú tại tổ 7, phường T, thành phố SL là giám đốc.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng:

- Đơn đề nghị giải quyết vụ mất trộm tài sản Nhà nước ngày 12/6/2022 của bị hại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố SL do anh Chăm Việt Q là giám đốc.

- Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Bản ảnh vật chứng.

- Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 19/KL-HĐĐGTS ngày 09/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - thành phố SL

- Biên bản xác định hiện trường ngày 05/7/2022 kèm theo bản ảnh.

- Lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của Trần Hải T tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện việc bị cáo Trần Hải T đã thực hiện hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt tài sản của người khác và sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã liên tiếp 05 lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của người khác, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.563.000đ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, vì lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi tội phạm của bị cáo thực hiện đã hoàn thành, hậu quả xảy ra không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cơ quan Nhà nước, mà còn ảnh hưởng đến sự an toàn của người dân và các phương tiện giao thông khi lưu thông trên đường, gây trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Trong thời gian ngắn, từ đầu tháng 5 năm 2022 đến ngày 12/6/2022, bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nên đã phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 02 lần bị kết án (đã được xóa án tích), nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có hình phạt thích đáng, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe cho các hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, biên bản xác minh tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: bị cáo không có

nghề nghiệp ổn định, không có tài sản giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

[8] Đối với anh Nguyễn Phúc H là người cho bị cáo mượn xe máy nhưng không biết việc bị cáo dùng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội; chị Nguyễn Thị Th là người mua bán tài sản do bị cáo chiếm đoạt mà có nhưng ngay tình, nên không có cơ sở xử lý về hình sự theo vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) tấm kim loại có khối lượng 14kg, kích thước mỗi tấm là 86cm x 29cm x 3mm và 03 tấm kim loại có khối lượng 30kg, mỗi tấm có kích thước là 86cm x 43cm x 3mm là tài sản của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố SL. Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố SL do anh Cầm Việt Q làm giám đốc là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với 01 (một) chiếc mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại xe LIBERTY, màu sơn trắng, xe cũ đã qua sử dụng, là tài sản mua bán ngay tình của anh Nguyễn Phúc H, anh Nguyễn Phúc H có đơn xin nhận lại chiếc xe. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho anh Nguyễn Phúc H.

Đối với chiếc biển số 30Z6 - 2465 là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Nguyễn Thị Th không có yêu cầu bồi hoàn, anh Nguyễn Phúc H không yêu cầu gì thêm nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Hải T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Hải T 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) biển số xe máy có biển kiểm soát 30Z6 - 2465.

Trả lại cho anh Nguyễn Phúc H 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại xe LIBERTY, màu sơn trắng, xe cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Hải T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/12/2022); bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Thị Mai Hương

